

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 222/2024/HS-ST

Ngày: 10/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH Đ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị B

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Văn N

Ông: Trần Văn T

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Thanh T- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đ tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Văn T- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm- Hội trường số 4 trụ sở Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ và điểm cầu thành phần- Nhà tạm giữ Công an thành phố B, tỉnh Đ, tiến hành xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 196/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2024/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Mạnh L**

Tên gọi khác: Không

Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1993, tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Tổ 20, khu phố 4A, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: Lớp 9/12 - Nghề nghiệp: Công nhân

Họ tên cha: Lê Khắc M, sinh năm 1963 (Còn sống).

Họ tên mẹ: Trần Thị T, sinh năm 1965 (Còn sống).

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Họ tên vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1995 và có 02 người con sinh năm 2018, 2021.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt quả tang ngày 12/01/2024. Hiện bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B.

2. Họ và tên: **Võ Anh D**

Tên gọi khác: Không

Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1989, tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú:

- Nơi đăng ký thường trú: Xóm 13, thôn H, xã H, huyện N, tỉnh Q.

- Nơi ở: Phường Long Bình, thành phố B, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: Lớp 9/12 - Nghề nghiệp: Công nhân

Họ tên cha: Võ Văn N, sinh năm 1963 (còn sống).

Họ tên mẹ: Huỳnh Tấn Thị T, sinh năm 1963 (còn sống).

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Sống chung như vợ chồng với: Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1989 (không đăng ký kết hôn) và có 03 người con sinh năm 2019, 2022, 2023.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt quả tang ngày 12/01/2024. Hiện bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Mạnh L và Võ Anh D là người sử dụng trái phép chất ma túy.

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/01/2024, sau khi nhậu, L và D rủ nhau góp tiền mua ma túy và thuê địa điểm để cùng sử dụng ma túy. L và D mỗi người góp số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). L cầm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) vừa góp điều khiển xe mô tô biển số 38X8-0818 đi đến khu vực khu phố V, phường P, thành phố B, gặp một người thanh niên (Chưa rõ nhân thân lai lịch) mua 01 gói ma túy. Sau đó, L đem theo gói ma túy đến gặp D và cả hai đi đến nhà nghỉ “H”, thuộc tổ 2, khu phố V, phường P, thành phố B để thuê phòng. D liên hệ chủ nhà nghỉ thuê phòng số 13 và cùng L vào phòng. Khi vào phòng số 13, L lấy nỏ thủy tinh (L chuẩn bị trước đó), đổ một phần ma túy vào nỏ thủy tinh, dùng bật lửa đốt ma túy (nấu ma túy) và cùng D sử dụng. Phần ma túy còn lại, L hàn kín hai đầu để dưới nền gạch trong phòng số 13 ngay tại nơi L và D đang ngồi.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi L và D đang sử dụng trái phép ma túy tại phòng số 13, nhà nghỉ “H” thì Công an phường P kiểm tra phát hiện bắt quả tang và lập hồ sơ chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xử lý.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nilon hàn kín hai đầu chứa chất màu trắng, thu giữ tại nền gạch phòng số 13, nhà nghỉ H, có chữ ký của Lê Mạnh L và Võ Anh D, người chứng kiến và hình dấu mộc tròn của Công an phường P.

- 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút, 01 vỏ chai nhựa, 01 bật lửa màu xanh, dùng để sử dụng ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu giữ và giao trả 01 xe mô tô biển số 38X8-0818, cho bà Trần Thị T, sinh năm 1965 (là mẹ ruột của L, không biết L sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội).

Tại Bản kết luận giám định số: 115/KL-KTHS ngày 19/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận:

- Mẫu chất màu trắng bám dính trong nỏ thủy tinh (Mẫu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Mẫu dạng vệt, không xác định được khối lượng.

- Mẫu chất màu trắng (Mẫu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,010 gam loại: Methamphetamine.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Lê Mạnh chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972 (Chủ nhà nghỉ H) không biết các bị cáo thuê phòng để sử dụng vào việc phạm tội nên không xử lý.

Cáo trạng số 210/CT-VKSBH ngày 08/4/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đ đã truy tố các bị cáo Lê Mạnh L và bị cáo Võ Anh D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đ giữ nguyên cáo trạng đã truy tố. Đề nghị, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố các bị cáo Lê Mạnh L và bị cáo Võ Anh D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, xử phạt các bị cáo:

1/Lê Mạnh L mức án từ 26 tháng đến 30 tháng tù giam;

2/Võ Anh D mức án từ 24 tháng đến 28 tháng tù giam.

Tịch thu tiêu hủy:

-Toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B thu giữ sau giám định và 01 nỏ thủy tinh (Trong gói niêm phong số 115/KL-KTHS ngày 19/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ).

- 01 ống hút, 01 vỏ chai nhựa, 01 bật lửa màu xanh là dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B)

Các bị cáo nói lời sau cùng: Quá trình bị tạm giam các bị cáo thấy các bị cáo có lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để sớm trở về với gia đình và làm lại từ đầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Lê Mạnh L, Võ Anh D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo và các chứng cứ, tài liệu thu thập được. Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 12/01/2024, tại phòng số 13, nhà nghỉ “H”, địa chỉ tổ 2, khu phố V, phường P, thành phố B, tỉnh Đ, Lê Mạnh L và Võ Anh D có hành vi góp tiền mua ma túy và thuê địa điểm cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thì bị Công an phường P phát hiện bắt quả tang, thu giữ khối lượng 0,010 gam ma túy loại: Methamphetamine.

L và D cùng góp tiền mua ma túy, L liên hệ mua ma túy và cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy, D trực tiếp liên hệ thuê địa điểm.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo Lê Mạnh L, Võ Anh D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật, biết hành vi trên là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện là thể hiện sự coi thường và bất chấp pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Mạnh L và Võ Anh D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự) nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt.

[8] Quá trình điều tra các bị cáo Lê Mạnh L, Võ Anh D khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Lê Mạnh L, chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với bà Nguyễn Thị H sinh năm 1972 (Chủ nhà nghỉ H) không biết các bị cáo thuê phòng để sử dụng vào việc phạm tội nên không đặt ra xem xét.

[9] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

-Toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B thu giữ sau giám định và 01 nỏ thủy tinh (Trong gói niêm phong số 115/KL-KTHS ngày 19/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ).

-01 ống hút, 01 vỏ chai nhựa, 01 bật lửa màu xanh là dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Mạnh L, Võ Anh D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Lê Mạnh L, Võ Anh D.

Xử phạt các bị cáo:

Lê Mạnh L 26 (Hai mươi sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2024.

Võ Anh D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

-Toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B thu giữ sau giám định và 01 nỏ thủy tinh (Trong gói niêm phong số 115/KL-KTHS ngày 19/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ).

-01 ống hút, 01 vỏ chai nhựa, 01 bật lửa màu xanh là dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Mạnh L, Võ Anh D mỗi người phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về kháng cáo: Các bị cáo Lê Mạnh L, Võ Anh D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- VKSND thành phố B;
- Nhà tạm giữ CA thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đã ký và đóng dấu

Phạm Thị B

